

Số: 1244/QĐ-TTg

Hà Nội, ngày 23 tháng 10 năm 2024

## QUYẾT ĐỊNH

**Phê duyệt chủ trương đầu tư Dự án đầu tư xây dựng mở rộng  
đường bộ cao tốc Bắc - Nam phía Đông đoạn Cam Lộ - La Sơn**

### THỦ TƯỚNG CHÍNH PHỦ

Căn cứ Luật Tổ chức Chính phủ ngày 19 tháng 6 năm 2015, Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 22 tháng 11 năm 2019;

Căn cứ Luật Đầu tư công ngày 13 tháng 6 năm 2019;

Căn cứ Luật Xây dựng ngày 18 tháng 6 năm 2014; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Xây dựng ngày 17 tháng 6 năm 2020;

Căn cứ Nghị quyết số 52/2017/QH14 ngày 22 tháng 11 năm 2017 của Quốc hội về chủ trương đầu tư Dự án xây dựng một số đoạn đường bộ cao tốc trên tuyến Bắc - Nam phía Đông giai đoạn 2017 - 2020;

Căn cứ Nghị quyết số 66/2013/QH13 ngày 29 tháng 11 năm 2013 của Quốc hội về điều chỉnh một số nội dung và giải pháp nhằm tiếp tục thực hiện có hiệu quả chủ trương đầu tư xây dựng đường Hồ Chí Minh theo Nghị quyết số 38/2004/QH11;

Căn cứ Nghị quyết số 63/2022/QH15 ngày 16 tháng 6 năm 2022 của Quốc hội về kỳ họp thứ 3, Quốc hội khóa XV;

Căn cứ Nghị quyết số 142/2024/QH15 ngày 29 tháng 6 năm 2024 của Quốc hội về kỳ họp thứ 7, Quốc hội khóa XV;

Căn cứ Nghị định số 40/2020/NĐ-CP ngày 06 tháng 4 năm 2020 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Đầu tư công;

Căn cứ Nghị định số 15/2021/NĐ-CP ngày 03 tháng 3 năm 2021 của Chính phủ quy định chi tiết một số nội dung về quản lý dự án đầu tư xây dựng;

Căn cứ Báo cáo số 7379/BC-BKHĐT ngày 13 tháng 9 năm 2024 của Bộ Kế hoạch và Đầu tư về kết quả thẩm định Báo cáo nghiên cứu tiền khả thi Dự án đầu tư xây dựng mở rộng đường bộ cao tốc Bắc - Nam phía Đông đoạn Cam Lộ - La Sơn;

Xét đề nghị của Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải tại Tờ trình số 11000/TTr-BGTVT ngày 10 tháng 10 năm 2024.

## **QUYẾT ĐỊNH:**

**Điều 1.** Phê duyệt chủ trương đầu tư Dự án đầu tư xây dựng mở rộng đường bộ cao tốc Bắc - Nam phía Đông đoạn Cam Lộ - La Sơn (Dự án) với nội dung như sau:

1. Mục tiêu Dự án: Góp phần thực hiện thành công Nghị quyết số 66/2013/QH13 ngày 29 tháng 11 năm 2013 và Nghị quyết số 63/2022/QH15 ngày 16 tháng 6 năm 2022 của Quốc hội; từng bước hoàn thiện mạng lưới giao thông trong khu vực theo quy hoạch, phát huy vai trò hành lang kinh tế Bắc - Nam kết nối các địa phương, bảo đảm đồng bộ, hiện đại; nâng cao năng lực khai thác, bảo đảm an toàn giao thông tuyến cao tốc Cam Lộ - La Sơn và phát huy hiệu quả các tuyến cao tốc Bắc - Nam phía Đông. Tạo động lực thúc đẩy phát triển kinh tế - xã hội, góp phần bảo đảm an ninh, quốc phòng khu vực; phát huy tiềm năng, thế mạnh của tỉnh Quảng Trị, tỉnh Thừa Thiên Huế nói riêng và các tỉnh trong vùng Bắc Trung Bộ, Trung Trung Bộ nói chung.

2. Phạm vi, quy mô, địa điểm thực hiện Dự án

a) Phạm vi đầu tư: Chiều dài tuyến khoảng 98,35 km. Hướng tuyến bám theo tuyến cao tốc Cam Lộ - La Sơn đang khai thác. Điểm đầu (Cam Lộ) tại Km0+000, kết nối với điểm cuối dự án đường bộ cao tốc đoạn Vạn Ninh - Cam Lộ thuộc địa phận xã Cam Hiếu, huyện Cam Lộ, tỉnh Quảng Trị. Điểm cuối (La Sơn) tại khoảng Km102+200, kết nối với điểm đầu dự án La Sơn - Hòa Liên thuộc địa phận xã Lộc Bồn, huyện Phú Lộc, tỉnh Thừa Thiên Huế.

b) Quy mô, tiêu chuẩn kỹ thuật: Đầu tư mở rộng nền, mặt đường và các công trình trên tuyến từ quy mô 02 làn xe lên 04 làn xe. Tiêu chuẩn kỹ thuật phù hợp với tiêu chuẩn kỹ thuật của tuyến hiện tại đang khai thác, đường cao tốc cấp 80 theo TCVN 5729-2012 và QCVN 115:2024/BGTVT.

c) Địa điểm thực hiện: tỉnh Quảng Trị và tỉnh Thừa Thiên Huế.

3. Nhóm dự án: Dự án nhóm A.

4. Hình thức đầu tư: Đầu tư công.

5. Sơ bộ tổng mức đầu tư: Khoảng 6.488 tỷ đồng (Sáu nghìn, bốn trăm tám mươi tám tỷ đồng).

6. Nguồn vốn: Vốn ngân sách nhà nước; trong đó:

- Nguồn vốn dự phòng chung Kế hoạch đầu tư công trung hạn vốn ngân sách trung ương giai đoạn 2021 - 2025 tương ứng với nguồn tăng thu ngân sách trung ương năm 2023 đã được Quốc hội thông qua tại Nghị quyết số 142/2024/QH15 ngày 29 tháng 6 năm 2024 là 5.488 tỷ đồng.

- Nguồn vốn Kế hoạch đầu tư công trung hạn giai đoạn 2026 - 2030 là 1.000 tỷ đồng.

7. Cơ quan chủ quản dự án: Bộ Giao thông vận tải.

8. Thời gian thực hiện dự án: chuẩn bị từ năm 2024, cơ bản hoàn thành năm 2025.

## **Điều 2. Tổ chức thực hiện**

### **1. Bộ Giao thông vận tải**

a) Chịu trách nhiệm toàn diện về đề xuất phê duyệt chủ trương đầu tư Dự án và các thông tin, số liệu trong Báo cáo nghiên cứu tiền khả thi Dự án, các thông tin báo cáo tiếp thu, giải trình ý kiến thẩm định của Bộ Kế hoạch và Đầu tư và các bộ, ngành, địa phương có liên quan;

b) Tổ chức triển khai lập và phê duyệt Báo cáo nghiên cứu khả thi Dự án theo đúng quy định của pháp luật;

c) Thực hiện các thủ tục đánh giá tác động môi trường, nhu cầu sử dụng đất, chuyển đổi đất rừng, mặt bằng thi công, mỏ vật liệu... theo đúng quy định của pháp luật trong quá trình lập, thẩm định, trình duyệt Báo cáo nghiên cứu khả thi Dự án và triển khai Dự án;

d) Tổ chức lựa chọn nhà thầu đủ năng lực thực hiện Dự án theo đúng quy định của pháp luật, bảo đảm công khai, minh bạch, chất lượng, hiệu quả, đúng tiến độ; không để xảy ra tiêu cực, lãng phí gây thất thoát tài sản, tiền vốn của Nhà nước;

đ) Phối hợp chặt chẽ với Ủy ban nhân dân tỉnh Quảng Trị, Ủy ban nhân dân tỉnh Thừa Thiên Huế và các bộ, cơ quan có liên quan trong quá trình triển khai Dự án; thực hiện kiểm tra, giám sát tiến độ, chất lượng công trình theo đúng quy định của pháp luật.

### **2. Bộ Kế hoạch và Đầu tư**

a) Chịu trách nhiệm toàn diện về nội dung thẩm định Báo cáo nghiên cứu tiền khả thi Dự án;

b) Chủ trì, phối hợp với các bộ, ngành, địa phương có liên quan rà soát, cân đối nguồn vốn để triển khai Dự án theo tiến độ, đúng quy định của pháp luật;

c) Kiểm tra, giám sát việc thực hiện Quyết định này, báo cáo Thủ tướng Chính phủ theo đúng quy định của pháp luật.

### **3. Ủy ban nhân dân các tỉnh: Quảng Trị, Thừa Thiên Huế**

a) Chịu trách nhiệm tổ chức xây dựng và thực hiện công tác giải phóng mặt bằng, tái định cư; chuyển mục đích sử dụng đất (nếu có phát sinh) đúng quy định của pháp luật, phù hợp với các văn bản đã được cấp có thẩm quyền phê duyệt về quy mô, diện tích, địa điểm và tiến độ thực hiện dự án, quy hoạch, kế hoạch sử dụng đất có liên quan.

b) Phối hợp với Bộ Tài nguyên và Môi trường, Bộ Giao thông vận tải và các bộ, ngành liên quan về việc khai thác các mỏ vật liệu thông thường trên địa bàn theo quy hoạch, đúng quy định của pháp luật, đáp ứng tiến độ của Dự án.

c) Phối hợp với Bộ Giao thông vận tải và các cơ quan liên quan trong quá trình triển khai Dự án.

### **Điều 3. Điều khoản thi hành**

1. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký ban hành.

2. Bộ trưởng các Bộ: Giao thông vận tải, Kế hoạch và Đầu tư, Tài chính, Xây dựng, Tài nguyên và Môi trường, Nông nghiệp và Phát triển nông thôn, Công an, Quốc phòng, Tư pháp; Chủ tịch Ủy ban nhân dân các tỉnh: Quảng Trị, Thừa Thiên Huế và Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

#### **Nơi nhận:**

- Thủ tướng, các Phó Thủ tướng Chính phủ;
- Các Bộ: GTVT, KHĐT, TC, XD, TNMT, NN&PTNT, QP, CA, TP;
- Văn phòng Quốc hội;
- UBND các tỉnh: Quảng Trị, Thừa Thiên Huế;
- VPCP: BTCN, các PCN, Trợ lý TTg, TGĐ Công TTĐT, các Vụ: KTTH, NN, QHĐP, NC, PL, TH;
- Lưu: VT, CN(2). y

